

Số: 13/2024/QĐ-PT

Long An, ngày 11 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tấn Quốc

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Kim Nga

Ông Đặng Văn Nhữ

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2024/DS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An bị kháng cáo như sau:

Ngày 03 tháng 5 năm 2024, nguyên đơn bà Phạm Thị H và ông Trần Văn N kháng cáo yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

XÉT THẤY:

Ngày 09 tháng 9 năm 2024, nguyên đơn bà Phạm Thị H và ông Trần Văn N có văn bản rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kiều Thị N1 do ông Hoàng Văn T đại diện có văn bản rút đơn yêu cầu độc lập.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, bị đơn ông Nguyễn Quới N2 do ông Nguyễn Minh C đại diện có văn bản đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, rút đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

I. Huỷ Bản án dân sự sơ thẩm số 44/2024/DS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Toà án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 280/2024/TLPT-DS ngày 08 tháng 7 năm 2024 về

việc “Tranh chấp yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất vô hiệu”, giữa:

- *Nguyên đơn:*

1. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: Ấp C, xã L, huyện T, tỉnh Long An. Địa chỉ liên hệ: Số B, đường số B, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An.

2. Ông Trần Văn N, sinh năm 1981. Địa chỉ cư trú: Số B, đường số B, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, ông N: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1960. Địa chỉ cư trú: Số G, đường số H, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An (theo văn bản ủy quyền ngày 21/03/2022).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Hòa B là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Hòa B, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh L.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Quới N2, sinh năm 1969. Địa chỉ cư trú: Số B, đường T, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông N2: Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1977. Địa chỉ cư trú: Số B, đường số A, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An. Địa chỉ liên hệ: Số B, đường N, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An (theo văn bản ủy quyền ngày 06/12/2023).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Văn phòng công chứng Phạm Quốc T1. Địa chỉ trụ sở: Số A, đường L nội dài, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T1, chức danh - Trưởng Văn phòng.

2. Văn phòng công chứng Phạm Thị H1. Địa chỉ trụ sở: Số A, đường T, Phường B, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị H1, chức danh - Trưởng Văn phòng.

3. Bà Nguyễn Hoàng Nhật Thanh T2, sinh năm 1977. Địa chỉ cư trú: Số B, đường T, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An.

4. Bà Kiều Thị N1, sinh năm 1976.

5. Ông Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ cư trú: Số D, ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà N1, ông T3: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ cư trú: Bon Bu Prăng A, xã Q, huyện T, tỉnh Đắk Nông. Địa chỉ liên hệ: Số E, ấp B, xã B, huyện T, tỉnh Long An (theo văn bản ủy quyền ngày 16/6/2023, ngày 06/12/2023).

6. Bà Kiều Lê Thúy A, sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: Số I, đường N, khu phố B, Phường D, thành phố T, tỉnh Long An.

II. Về chi phí tố tụng (xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản): Bà Phạm Thị H và ông Trần Văn N phải chịu 33.400.000 đồng, bà Kiều Thị N1 phải chịu 2.000.000 đồng (bà H, ông N và bà N1 đã nộp xong).

III. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị H và ông Trần Văn N phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001431, số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001432 cùng ngày 17/3/2022, số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001453 ngày 28/3/2022, số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001469 ngày 04/04/2022, số tiền 14.700.000 đồng theo biên lai thu số 0001496 ngày 21/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An; hoàn trả cho bà H và ông N số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Hoàn trả cho bà Kiều Thị N1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 45.762.680 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002642 ngày 27/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An.

IV. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phạm Thị H và ông Trần Văn N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mỗi người đã nộp 300.000 đồng theo các Biên lai thu số 0001639 và 0001638 cùng ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An; hoàn trả cho bà H, ông N mỗi người 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn dư.

V. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thành phố Tân An;
- Chi cục THADS thành phố Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tấn Quốc